

Giải Toán 6 VNEN Bài 10: Hoạt động khởi động và hoạt động hình thành kiến thức**Câu 1 (trang 35 Toán 6 VNEN Tập 1).**

a) Thực hiện lần lượt các hoạt động sau

- Viết kết quả phép tính sau dưới dạng một lũy thừa: $3_5 \cdot 3_3 =$

- Từ kết quả đó em hãy suy ra và viết kết quả của các phép tính sau dưới dạng một lũy thừa.

$$3_8 : 3_3 =$$

$$3_8 : 3_5 =$$

- Nhận xét về số mũ của lũy thừa vừa tìm được so với số mũ của lũy thừa là số bị chia và số chia trong mỗi phép tính ở trên

- Từ nhận xét hãy dự đoán kết quả của các phép tính sau:

$$2_7 : 2_3 =$$

$$2_7 : 2_4 =$$

Trả lời:

- Kết quả của phép tính $3_5 \cdot 3_3 = 3_8$

- Từ kết quả đó ta suy ra:

$$3_8 : 3_3 = 3_5$$

$$3_8 : 3_5 = 3_3$$

- Ta thấy số mũ của lũy thừa vừa tìm được sẽ bằng số mũ của số bị chia trừ cho số mũ của số chia

- Dự đoán kết quả phép tính:

$$2_7 : 2_3 = 2_4$$

$$2_7:2_4=2_3$$

b) Đọc kĩ nội dung sau

Sgk trang 35 Toán 6 VNEN Tập 1

c) Ví dụ:

Điền dấu "X" vào ô thích hợp

	Đúng	Sai
$5_{12}:5_8=5_4$		
$7_9:7_6=7_4$		
$3_{13}:3_8=3_5$		
$3_5:3_5=1$		

Trả lời:

	Đúng	Sai
$5_{12}:5_8=5_4$	X	
$7_9:7_6=7_4$		X
$3_{13}:3_8=3_5$	X	
$3_5:3_5=1$	X	

- Điền vào ô trống trong bảng sau kết quả của phép toán dưới dạng một lũy thừa và cùng bạn kiểm tra kết quả:

a	b	a:b
5_7	5_2	
7_9	7_3	
3_6	3_4	

Trả lời:

a	b	a:b
5_7	5_2	5_5
7_9	7_3	7_6
3_6	3_4	3_2

Câu 2 (trang 36 Toán 6 VNEN Tập 1).

b) Đọc kĩ nội dung sau

Sgk trang 36 Toán 6 VNEN Tập 1

c) Viết số 135, 2468 dưới dạng tổng các lũy thừa của 10

Trả lời:

$$135 = 100 + 30 + 5 = 1 \cdot 100 + 3 \cdot 10 + 5 \cdot 1 = 1 \cdot 10_2 + 3 \cdot 10_1 + 5 \cdot 10_0$$

$$2468 = 2000 + 400 + 60 + 8 = 2 \cdot 1000 + 4 \cdot 100 + 6 \cdot 10 + 8 \cdot 1 = 2 \cdot 10_3 + 4 \cdot 10_2 + 6 \cdot 10_1 + 8 \cdot 10_0$$

Giải Toán VNEN lớp 6 Bài 10: Hoạt động luyện tập

Câu 1 (trang 36 Toán 6 VNEN Tập 1) Em hãy cùng bạn nối biểu thức ở cột 1 với giá trị tương ứng của nó ở cột 2:

Cột 1	Cột 2
$3_7 : 3_2$	5_7
$5_9 : 5_7$	2_4
$2_{12} : 2_8$	3_5
$5_{12} : 5_5$	5_2

Trả lời:

Ta nối kết quả như sau:

$$3_7 : 3_2 = 3_5$$

$$5_9 : 5_7 = 5_2$$

$$2_{12} : 2_8 = 2_4$$

$$5_{12} : 5_5 = 5_7$$

Câu 2 (trang 36 Toán 6 VNEN Tập 1): Viết kết quả phép tính sau dưới dạng một lũy thừa:

a. $11_8 : 11_3$

b. $17_{11} : 17_9$

c. $4_3 : 2_2$

d. $a_5 : a$ ($a \neq 0$)

Trả lời:

a. $11_8:11_3=11_5$

b. $17_{11}:17_9=17_2$

c. $4_3:2_2=2_6:2_2=2_4$

d. $a_5:a=a_4(a \neq 0)$

Câu 3 (trang 36 Toán 6 VNEN Tập 1): Tính bằng hai cách:

- Cách 1: Tính số bị chia, tính số chia rồi tính thương.

- Cách 2: Chia hai lũy thừa cùng cơ số rồi tính kết quả.

a. $3_6:3_4$

b. $5_7:5_5$

Trả lời:

-Cách 1:

a. $3_6:3_4=729:81=9$

b. $5_7:5_5=78125:3125 =25$

-Cách 2:

a. $3_6:3_4=3_2$

b. $5_7:5_5=5_2$

Câu 4 (trang 36 Toán 6 VNEN Tập 1): Viết các số 356, 3243, \overline{abbc} dưới dạng tổng các lũy thừa của 10 :

Trả lời:

$$356=3.100+5.10+6.1=3.10_2+5.10_1+6.10_0$$

$$3243=3.1000+2.100+4.10+3.1=3.10_3+2.10_2+4.10_1+3.10_0$$

$$\overline{abc} = a.1000 + b.100 + b.10 + c.1 = a.10_3 + b.10_2 + b.10_1 + c.10_0$$

Giải SGK Toán 6 VNEN Bài 10: Hoạt động vận dụng và tìm tòi, mở rộng

Câu 1 (trang 37 Toán 6 VNEN Tập 1):

Tính

a. 12.5_2

b. $704:8_2$

c. $2_2.7_2$

d. $(96:24)_3$

Trả lời:

a. $12.5_2 = 12.25 = 300$

b. $704:8_2 = 704:64 = 11$

c. $2_2.7_2 = 4.49 = 196$

d. $(96:24)_3 = 4_3 = 64$

Câu 2 (trang 37 Toán 6 VNEN Tập 1): So sánh các kết quả sau:

a. $6_3:3_3$ và $(6:3)_3$

b. $10_2:5_2$ và $(10:5)_2$

Trả lời:

a. $6_3:3_3 = 216:27 = 8$

$(6:3)_3 = 2_3 = 8$

Kết luận: $6_3:3_3 = (6:3)_3$

b. $10_2:5_2 = 100:25 = 4$

$(10:5)_2 = 2_2 = 4$

Kết luận: $10_2:5_2 = (10:5)_2$

Câu 3 (trang 37 Toán 6 VNEN Tập 1): Dựa vào kết quả Bài 1, phần E, Bài học 9, xem khối lượng Trái Đất gấp bao nhiêu lần khối lượng Mặt Trăng

Trả lời:

- Khối lượng của Trái Đất là : $5,972.10_{24}$

- Khối lượng của Mặt Trăng là : $7,348.10_{22}$

- Khối lượng của Trái Đất gấp số lần khối lượng Mặt Trăng là $(5,972.10_{24}):(7,348.10_{22}) = (59720.10_{20}):7509,656=7,95.20$

Câu 4 (trang 37 Toán 6 VNEN Tập 1): Có phải $(a:b)_m=a_m:b_m$ ($a \neq 0, b \neq 0; m,n$ là số tự nhiên)?

Trả lời:

Ta lấy ví dụ minh họa với $a=6, b=2$ và $m=3$

$$6_3:3_3=216:27=8$$

$$(6:3)_3=2_3=8$$

$$\text{Suy ra } 6_3:3_3=(6:3)_3$$

Vậy ta có thể kết luận $(a:b)_m=a_m:b_m$ ($a \neq 0, b \neq 0; m,n$ là số tự nhiên) là đúng